TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28-12-2021
V/v tranh chấp: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Chấn;

Ông Nguyễn Đắc Thắng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Hữu Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ái L, sinh ngày 14/4/1986; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Anh Yen Tien T, sinh ngày 25/9/1962; Quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan)

Địa chỉ: Đài Loan. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai và đơn khởi kiện ngày 14/01/2021, nguyên đơn chị Trần Thị Ái L trình bày:

Chị Trần Thị Ái L và anh Yen Tien T quen biết nhau thông qua sự giới thiệu, sau thời gian quen biết chị và anh Yen Tien T đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C theo giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 23/11/2016. Sau khi kết hôn Yen Tien T có đưa chị đến Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc để phỏng vấn nhưng không đậu, sau đó anh Yen Tien T bỏ về Đài Loan mà không cho chị biết, chị L nhiều lần gọi điện thoại nhưng anh Yen Tien T không nghe, đến ngày 13/9/2017 thì chị và anh Yen Tien T không

còn liên lạc cho đến nay. Nay xét tình cảm đã không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Yen Tien T.

Về hôn nhân: Chị L yêu cầu được ly hôn với anh Yen Tien T.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Yen Tien T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, cho chị L được ly hôn với anh Yen Tien T.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Ái L, lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Chị Trần Thị Ái L yêu cầu được ly hôn với anh Yen Tien T, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp "Xin ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Trần Thị Ái L hiện cư trú tại ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị đơn anh Yen Tien T có quốc tịch Đài Loan, địa chỉ: Đài Loan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Về sự có mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc ủy thác tư pháp, tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Yen Tien T theo quy định tại khoản 1 Điều 474 của Bộ luật Tố tụng dân sự; nhưng anh Yen Tien T không nộp bản tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng mà không có lý do, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Yen Tien T theo quy định tại khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Trần Thị Ái L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung vụ án:

Theo chị Trần Thị Ái L trình bày: Chị L và anh Yen Tien T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân huyện C theo giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 23/11/2016 nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Yen Tien T được xem là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị L về việc yêu cầu được ly hôn với anh Yen Tien T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào lời khai của chị L và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị L và anh Yen Tien T xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2016 sau khi kết hôn anh chị chỉ chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Yen Tien T trở về Đài Loan, sau khi trở về Đại Loan đến ngày 13/9/2017 thì giữa chị L và anh Yen Tien T không còn liên lạc cho đến nay. Xét thấy thời gian chị Trần Thị Ái L và anh Yen Tien T chung sống vợ chồng không dài, sau đó lại sống tách biệt khiến cho việc vun đắp tình cảm vợ chồng gặp nhiều khó khăn; từ năm 2017, anh chị không còn liên lạc với nhau càng khiến cho tình cảm vợ chồng suy giảm. Mục đích cơ bản của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và bền vững; nhưng anh Yen Tien T và chị Trần Thị Ái L lại thường xuyên sống xa nhau, lại không liên lạc khiến cho việc xây dựng gia đình không đạt được, càng không tạo được sự bền vững trong quan hệ vợ chồng. Thêm vào đó, từ khi chị Trần Thị Ái L nộp đơn xin ly hôn đến nay, mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng anh Yen Tien T vẫn vắng mặt không lý do, không tham gia các phiên hòa giải, xét xử, cũng không nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chi Ly. Từ đó cho thấy anh Yen Tien T không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng với Trần Thị Ái L. Cả hai đã không còn tình cảm với nhau, việc kéo dài hôn nhân sẽ không mang lại hạnh phúc nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Ái L.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Ái L phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 153, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 477; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Ái L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ái L được ly hôn với anh Yen Tien T.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Ái L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001646 ngày 03/02/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang. Chị L đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Ái L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Anh Yen Tien T cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Văn Ngoan